

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày: 06/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quốc Hùng
2. Bà Phạm Thu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Lê An Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 15/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Thái Văn H, sinh năm 2002 tại tỉnh Bến Tre; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre; chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú; trình độ văn hóa: 08/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Thái Thị Thu H, sinh năm: 1986 (không rõ cha là ai); bị cáo chưa có vợ và con; về nhân thân: Ngày 14/11/2019, bị Công an phường S, thành phố Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa nộp phạt). Ngày 15/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xét xử tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự (khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/7/2021); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/01/2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Lữ Thị Bạch Ng, sinh năm 1981, nơi cư trú: Số 349D2, Khu phố B, Phường Q, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 27/10/2021, Thái Văn H một mình đi bộ trên đường Nguyễn Văn Tư theo hướng từ phường N về phường Q, thành phố Bến Tre.

Khi đi đến trước nhà của chị Lữ Thị Bạch Ng ở số 349D2, khu phố B, phường Q, thành phố Bến Tre, H phát hiện bên trong nhà đã tắt đèn nên nảy sinh ý định đột nhập vào trong để trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, H đi đến trước cửa nhà rồi leo rào đột nhập vào bên trong. Khi vào bên trong, H đi vòng ra phía sau nhà thì phát hiện túi xách của chị Ng đang để trên bàn nên vào mở túi xách và lấy của chị Ng số tiền Việt Nam 16.700.000 đồng, 600 USD, 01 con chuột bằng vàng 24K, trọng lượng 01 chỉ, 01 nhẫn vàng 24K, trọng lượng 0,5 chỉ, 01 Ipad màu trắng, 01 bóp da màu nâu và 01 căn cước công dân mang tên Lữ Thị Bạch Ng. Sau khi lấy được số tài sản trên, H leo rào trở ra ngoài rồi tẩu thoát về hướng phường N, thành phố Bến Tre. Khi đến khu vực gần cầu 1/5 thuộc phường N, thành phố Bến Tre, H kiểm tra Ipad có mật khẩu không mở được nên quay lại bỏ trước cửa nhà chị Ng. Con chuột bằng vàng, nhẫn vàng và 600USD H đem bán cho một người phụ nữ tên Hà (không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ) được 11.000.000 đồng. Riêng căn cước công dân H ném bỏ mất. Số tiền chiếm đoạt được H tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bóp da màu nâu;
- 01 Ipad màu trắng, kiểu máy Ipad Air, số máy MD785LL/A, số seri: DMQLXS6CFK10;

(Do chị Lữ Thị Bạch Ng giao nộp).

Theo Bản kết luận định giá trị tài sản số 71/KL-HĐĐG ngày 26/01/2022 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre kết luận:

- 600USD (Đô la Mỹ). Trị giá tài sản ngày 27/10/2021: Giá mua 13.575.000 đồng, giá bán 13.713.000 đồng;
- 01 con chuột bằng vàng 24K, trọng lượng 01 chỉ. Trị giá tài sản ngày 27/10/2021: Giá mua 5.100.000 đồng, giá bán 5.180.000 đồng;
- 01 nhẫn tròn vàng 24K, trọng lượng 0,5 chỉ. Trị giá tài sản ngày 27/10/2021: Giá mua 2.550.000 đồng, giá bán 2.590.000 đồng;
- 01 Ipad màu trắng, kiểu máy Ipad Air, số máy MD785LL/A, số seri: DMQLXS6CFK10. Trị giá tài sản ngày 27/10/2021: 4.375.000 đồng;
- 01 bóp da màu nâu. Trị giá tài sản ngày 27/10/2021: 900.000 đồng.

Quá trình điều tra, Thái Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả thực nghiệm điều tra và các chứng cứ khác đã thu thập được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho bị hại Ng 01 Ipad màu trắng và 01 bóp da màu nâu. Bị hại yêu cầu bị cáo H bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được theo định giá là 37.925.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Tại cáo trạng số 21/CT-VKSTPBT ngày 14/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo Thái Văn H về “*Tội trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:
 - + Về hình phạt chính: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về “*Tội trộm cắp tài sản*”.
 - + Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.
 - + Về xử lý vật chứng: ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 Ipad màu trắng và 01 bóp da màu nâu cho bị hại.
 - + Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Bị cáo khai nhận: Vào ngày 27/10/2021, bị cáo một mình lén lút vào nhà của bà Lữ Thị Bạch Ng chiếm đoạt số tiền 16.700.000 đồng, 600USD (Đô la Mỹ), 01 con chuột bằng vàng 24K, 01 nhẫn vàng 24K, 01 Ipad màu trắng, 01 bóp da màu nâu và 01 thẻ căn cước công dân của bà Ng. Số tiền và tài sản lấy được bị cáo bán và tiêu xài cá nhân hết, căn cước công dân của bà Ng bị cáo đã ném xuống cầu 1/5 như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá, không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

- Người bị hại có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, nội dung đơn bị hại yêu cầu: Về trách nhiệm hình sự: yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, bị cáo xin lỗi bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại có yêu cầu giải quyết vắng mặt, trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của bà Ng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Nga là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Thái Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ

cơ sở xác định: vào khoảng 03 giờ ngày 27/10/2021, tại nhà số 349D2, khu phố B, phường Q, thành phố Bến Tre, Thái Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Lữ Thị Bạch Nga số tiền Việt Nam 16.700.000 đồng, 600 USD, 01 con chuột bằng vàng 24K, trọng lượng 01 chỉ, 01 nhẫn trơn vàng 24K, trọng lượng 0,5 chỉ, 01 Ipad và 01 bóp da. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại Ng là 43.200.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo H về “Tội trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo Hùng là “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Về xử lý vật chứng: ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho bị hại Nga 01 Ipad màu trắng và 01 bóp da màu nâu cho bị hại.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do tài sản không thu hồi được (theo đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 05/5/2022).

[8] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Hùng phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thái Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Thái Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2022.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Thái Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã M, H. Mỏ cày Nam (1b);
- Bị cáo, Bị hại (2b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình